

Số: 350 /NĐCP-KHĐTVT

Cẩm Phả, ngày 09 tháng 05 năm 2024

V/v: Thư mời chào giá lập dự toán vật tư

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP đang có nhu cầu mua sắm vật tư Nấm gió +Xích băng tải+ Vô Khớp giãn nở dự phòng thiết yếu cho thiết bị nhà máy.

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP kính mời Quý Công ty tham gia chào giá với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư Nấm gió +Xích băng tải+ Vô Khớp giãn nở dự phòng thiết yếu cho thiết bị nhà máy.
- Chi tiết Đơn hàng (như bảng chi tiết đính kèm):

Lưu ý: Trong quá trình chuẩn bị báo giá, nhà cung cấp phải khảo sát kỹ thông số kỹ thuật, tình trạng thiết bị của đơn hàng nhằm đảm bảo tính tương thích về môi trường, điều kiện vận hành, chất lượng hàng hóa phù hợp nhu cầu, đảm bảo hiệu quả sử dụng tại nhà máy

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

a. Yêu cầu về thương mại:

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước. Chào giá (ghi đầy đủ hãng/nước sản xuất)

- Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty tại Tổ 4, khu 4A, P.Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu.

- Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 50 ngày kể từ ngày hợp đồng được hai bên ký kết.

- Thời gian bảo hành: 12 tháng tính từ ngày kiểm nghiệm hàng hóa

- Thời gian thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 30 ngày sau khi bên B bàn giao đầy đủ hàng hóa, đạt yêu cầu kỹ thuật và có đủ chứng từ thanh toán cho bên A.

b. Yêu cầu về hàng hóa

- Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật. Hàng hóa, vật tư cung cấp phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng. Với

các mục hàng nhập khẩu: Cấp CO, CQ (CO do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho đơn vị nhập khẩu tại Việt Nam). Với các mục hàng sản xuất trong nước: Cấp Cam kết nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa, riêng các mục hàng có giá trị sau thuế từ 50 triệu trở lên yêu cầu cấp CQ của nhà sản xuất.

- Riêng vật tư nắm gió yêu cầu hàng hóa không rỉ, không nứt, không bavia, khuyết tật, làm cùn các cạnh sắc lấy góc 45° đảm bảo lượng dư và tính đối xứng qua đường tâm của các chi tiết.

- Khi Bên B giao hàng, Bên A lấy mẫu đi thí nghiệm kiểm tra tiêu chuẩn của Nắm gió (1% trên số lượng từng loại) các mẫu nói trên và được thí nghiệm thành phần vật liệu, tiêu chuẩn, độ bền như bảng sau (Chi phí nắm và thí nghiệm do bên B chịu)

| Thành phần vật liệu | | | Phương pháp kiểm tra | |
|---------------------|------|-----------|--------------------------|-------|
| | C % | 0,35-0,45 | Độ bền kéo đứt (MPa) | ≥ 425 |
| Silic | Si % | ≤ 1.75 | | |
| Manganese | Mn% | ≤ 1.5 | Độ bền kéo chảy (Mpa) | ≥ 240 |
| Phosphorus | P% | ≤0.04 | | |
| Sulphur | S% | ≤0.04 | Độ giãn dài (%) | 10 |
| Chromin | Cr% | 23-27 | | |
| Nickel | Ni% | 19-22 | | |
| Molybdenum | Mo% | ≤0.5 | | |
| Iron | Fe% | Còn lại | | |

- Hàng hóa được sản xuất từ năm 2023 trở lại đây.

- Nhà cung cấp chào giá cho toàn bộ hàng hóa theo thư mời.

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- BCG (theo biểu mẫu đính kèm)

- Hình thức báo giá: ghi rõ nội dung: **Bản chào giá theo thư mời số /NĐCP-KHĐTVT ngày / 05/2024** gửi thư chuyên phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ như sau:

Địa chỉ nhận bản chào giá:

- Phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư - Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.

- Địa chỉ: Tổ 4, khu 4A, phường Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Cán bộ phụ trách: Đinh Thị Phong Lan; Điện thoại: 0775346899



- Email: dinhlan3001@gmail.com

- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 10 giờ 00' ngày 14/05/2024 .

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP mời các nhà cung cấp đã nộp BCG chứng kiến và xác nhận việc mở BCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở BCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của quý đơn vị.

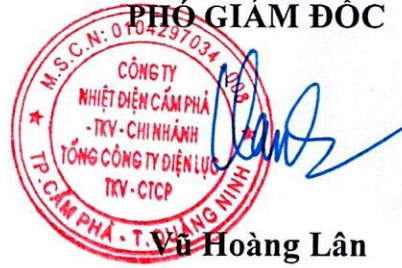
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (B/c)
- Trang Web TKV (đăng tải);
- Trang Web ĐLTKV (đăng tải);
- Tổ tư vấn LCNCC;
- Phòng KH-ĐT-VT;
- Lưu Văn thư, ĐTPL(1).

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Bảng kê chi tiết đơn hàng

(Đính kèm thư mời chào giá số 350/NĐCP-KHĐTVT ngày 09 tháng 05 năm 2024)

| STT | Tên vật tư | Quy cách – Thông số kỹ thuật | Hãng/ nước sản xuất | ĐVT | Số lượng | Ghi chú |
|-----|--|--|---------------------------|-----|-------------|------------|
| 1. | Nấm gió loopseal 6 lỗ. VL SUS 310S | VL SUS 310S | | Cái | 50 | |
| 2. | Nấm gió loopseal 3 lỗ. VL SUS 310S | VL SUS 310S | | Cái | 20 | |
| 3. | Xích băng tải cấp 3 MCT | (Bản vẽ: DONG YANG 190826-12- AD-A) dùng xích ngoại nhập | | m | 22 | |
| 4. | Vỏ khớp giãn nở B 500 | Khổ L = 500mm x 7 lớp. Lớp bông khoáng 50mm trên tổng 58mm. Nhiệt độ làm việc 1000°C | | m | 25 | |

34-000
IA
LỤC
NG MINH

**BIỂU MẪU BẢN CHÀO GIÁ
BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**

Ngày: (Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng)
 Tên đơn hàng: (Ghi tên đơn hàng theo Thư mời chào giá)
 Số hiệu đơn hàng: (Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá)

| Số TT (Theo thư mời) | Tên vật tư, hàng hóa | Quý cách – Thông số kỹ thuật | | Đơn vị tính | Hãng/ nước sản xuất | | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền trước thuế (VNĐ) | Thuế GTGT (VNĐ) | | Thành tiền sau thuế (VNĐ) |
|-------------------------|----------------------|------------------------------|----------|-------------|---------------------|--|----------|---------------|-----------------------------|-----------------|------|---------------------------|
| | | Theo thư mời | Chào giá | | Theo thư mời | Chào giá (ghi đầy đủ hãng/ nước sản xuất) | | | | 8% | 10% | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
| 1 | Hàng hóa thứ nhất. | | | | | | | | | | | |
| 2 | Hàng hóa thứ nhất. | | | | | | | | | | | |
| n | Hàng hóa thứ n | | | | | | | | | | | |
| Tổng giá trị | | | | | | | | | | | | |

1. Giao hàng:

- a) Thời gian giao hàng:
- b) Địa điểm giao hàng:
- c) Phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa

2. Thanh toán:

3. Hàng hóa

- Chất lượng: Hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Các giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng: (Nhà cung cấp ghi rõ tên các loại giấy tờ).

4. Bảo hành (nếu có):

5. Hiệu lực báo giá :

6. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có):

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

(Ghi chú: ở cột số (9); (10): Nhà cung cấp ghi giá trị thuế GTGT ở cột áp dụng thuế suất GTGT tương ứng với hàng hóa)

